TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14 /2025/QĐST-DS	*HĐ, ngày 24 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (tên viết tắt: VIB); Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt), 2, Tòa nhà Sailing Tower – số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí M; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hải Hưng- Cán bộ

2. Bị đơn: Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện HĐ, Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Mỹ D, sinh ngày 12/4/2006;

Cháu Phạm Thục Q, sinh năm 2011;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Q: Ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M (là bố mẹ đẻ)

Cùng trú tại: Thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện HĐ, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M phải Th toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm tính đến 13/01/2025 là: **1.021.253.623** đ *(một tỷ, không trăm hai mốt triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm hai mươi ba đồng)*, bao gồm: Nợ gốc: 845.760.000đ; Nợ lãi trong hạn: 64,805,945đ; Nợ lãi quá hạn: 110,687,678đ; chi tiết:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 3880725.22 ngày 17/06/2022:

Nợ gốc: 719.760.000đ; Nợ lãi trong hạn: 56,313,890 đ ; Nợ lãi quá hạn: 96,892,473đ. Tổng **872,966,363đ**

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 2972192.23 ngày 21/11/2023:

Nợ gốc: 126.000.000đ; Nợ lãi trong hạn: 8,492,055đ; Nợ lãi quá hạn: 13,795,205đ. Tổng **148,287,260đ**

Kể từ ngày 14/01/2025, ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3880725.22 ngày 17/06/2022, Hợp đồng tín dụng số 2972192.23 ngày 21/11/2023 cho đến khi Th toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Th và bà M không trả khoản nợ nêu trên, thì VIB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

BĐS tại thửa đất số 861, tờ bản đồ số 13, có địa chỉ tại Xóm 3, thôn Đồng Nhân, xã Đông La, huyện HĐ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 034824, số vào sổ cấp GCN: CS-HĐU 05300 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 14/09/2016 đứng tên ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M cùng toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho VIB theo Hợp đồng thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1915, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 24/06/2022 ký tại Văn phòng Công chứng Trần Hằng, thành phố Hà Nội).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để Th toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để Th toán hết nợ thì ông Th và bà M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB. Số tiền xử lý tài sản còn thừa ông Th, bà M được hoàn trả lại.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ án phí, số tiền 21.318.000đ (Hai mươi mốt triệu, ba trăm mười tám nghìn đồng). .

Hoàn trả lại cho Ngân hàng VIB số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0038548 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Diệu Kim